

Bản án số: 204/2019/HS-PT

Ngày: 24-4-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông Đặng Hồng Sơn

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2019 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

**Nguyễn Cao C;** sinh năm 1989 tại Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện D, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Số 330 chung cư E, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị I; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

*Người bị hại:* Ông Vũ Trung D1, sinh năm 1980 (chết)

*Đại diện hợp pháp của ông H1:*

1. Bà Mai Thị P1, sinh năm 1950 (mẹ ruột) (Vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị P1 tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích P2, sinh năm 1976 (Có mặt).

2. Bà Vũ Thị Thùy M1, sinh năm 1980 (vợ) (Có mặt).

Cùng trú tại: đường K, Phường O, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:*

Ông Hoàng Cao S, luật sư của Văn phòng luật sư HVL thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Mai Thị P1 (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút, ngày 13/10/2017, Nguyễn Cao C điều khiển xe mô tô biển số 92E1-180.87 chở chị Trần Thị Ái L và Phan Thị Anh N lưu thông ngược chiều trên đường PVH, hướng từ đường TC về ngã tư BÐ. Khi lưu thông đến trước địa chỉ 31A đường PVH thuộc phường TTN, Quận 12 cách điểm mở của dải phân cách (chỗ quay xe) khoảng 20 mét thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59P2-322.57 do anh H1 điều khiển lưu thông đúng chiều (hướng ngược lại).

Hậu quả: Anh H1 tử vong tại hiện trường. Nguyễn Cao C bị thương được điều trị tại Bệnh viện Thống Nhất, chị Phan Thị Anh Nhật và Trần Thị Ái Ly bị thương nhẹ, 02 phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 96-17/KLGD-PY, ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh H1 tử vong do chấn thương sọ não (trong máu có nồng độ cồn 149,24 mg/100ml).

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 655/TgT.18 ngày 20/8/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Cao C là 04%. Chị Trần Thị Ái Ly và Phan Thị Anh Nhật bị xây xước ngoài da, từ chối giám định thương tật và tự khắc phục hậu quả.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn:

- Nguyễn Cao C điều khiển xe mô tô biển số 92E1-180.47 chở quá số người quy định (3/2 người) lưu thông ngược chiều đường gây ra tai nạn đã vi phạm Điều 09, Điều 30 Luật giao thông đường bộ (lỗi chính).

- Nạn nhân H1 điều khiển xe mô tô biển số 59P2-332.57 trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (149,24 mg/100ml) lưu thông không đúng làn đường quy định, quan sát, xử lý kém, vi phạm Điều 08, 09 Luật giao thông đường bộ (lỗi phụ).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/01/2019, bị cáo Nguyễn Cao C làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo để chăm sóc cho cha mẹ già.

Ngày 25/01/2019, bà Mai Thị P1 làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 vì cho rằng mức hình phạt đối 02 năm tù đối với bị cáo là quá nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và phía bị cáo không có thiện ý khắc phục hậu quả cũng như thăm hỏi gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại trình bày đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo vì cho rằng án sơ thẩm xét xử nhẹ. Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của người bị hại cũng yêu cầu tăng số tiền bồi thường về tổn thất tinh thần là 100 tháng lương, đề nghị giải quyết tiền cấp dưỡng cho bà Phú cũng như các tổn thất khác như chi phí sửa xe, chi phí vận chuyển xác mà tại cấp sơ thẩm do bồi rối nên phía đại diện bị hại chưa yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như không chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại.

Luật sư Hoàng Cao S trình bày: Bản án sơ thẩm nhận định không khách quan khi xác định người bị hại có lỗi dẫn đến việc án sơ thẩm xử bị cáo quá nhẹ. Việc án sơ thẩm không nêu cho đại diện hợp pháp người bị hại biết các quyền lợi như yêu cầu tiền cấp dưỡng cho mẹ già, chi phí sửa xe, chi phí phát sinh trong việc vận chuyển xác người bị hại nên đề nghị hủy án sơ thẩm để làm rõ nhằm đảm bảo quyền lợi cho đại diện người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kết hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Khoảng 23 giờ 05 phút, ngày 13/10/2017, bị cáo Nguyễn Cao C điều khiển xe mô tô biển số 92E1-180.87 chở chị Trần Thị Ái L và Phan Thị Anh N lưu thông ngược chiều trên đường PVH, hướng từ đường TC về ngã tư BD. Khi lưu thông đến trước địa chỉ 31A đường PVH thuộc phường TTN, Quận 12 cách điểm mở của dải phân cách (chỗ quay xe) khoảng 20 mét thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59P2-322.57 do anh H1 điều khiển lưu thông đúng chiều (hướng ngược lại), làm cho anh H1 tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 96-17/KLGD-PY, ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh H1 tử vong do chấn thương sọ não (trong máu có nồng độ cồn 149,24 mg/100ml).

[2] Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo C, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, án sơ thẩm cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên đã xét xử bị cáo C với mức hình phạt 02 năm tù.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo C làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Đại diện theo pháp luật của người bị hại bà Mai Thị P1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 vì cho rằng mức hình phạt đối 02 năm tù đối với bị cáo là quá nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và phía bị cáo không có thiện ý khắc phục hậu quả cũng như thăm hỏi gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, trước khi mở phiên tòa có khắc phục một phần tiền bồi thường thiệt hại tuy nhiên xét hậu quả mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng nên mức hình phạt 02 năm tù áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bị cáo xin được hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình

tiết mới đề Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với kháng cáo của bà Mai Thị P1, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo C bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho bà và bà Vũ Thị Thùy M số tiền 304.192.000 đồng và buộc bị cáo cấp dưỡng cho cháu Vũ Mai L1 số tiền 3.500.000 đồng/01 tháng vào ngày 10 hàng tháng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Vũ Mai L1 đủ 18 tuổi là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo C là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bà Phú yêu cầu thêm các khoản chi phí chưa được giải quyết tại sơ thẩm nên cấp phúc thẩm không thể giải quyết mà giành quyền khởi kiện cho bà Phú bằng một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu. Do đó, không chấp nhận lời đề nghị của luật sư về việc hủy bản án sơ thẩm và không chấp nhận kháng cáo của bà Mai Thị P1.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Cao C, không chấp nhận kháng cáo của bà Mai Thị Phú và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Tạm giữ số tiền 18.000.000 (mười tám triệu) đồng khắc phục hậu quả của bị cáo Nguyễn Cao C để đảm bảo thi hành án (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số AA/2018/0013064 ngày 22/4/2019).

Áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Mai Thị P1 và bà Vũ Thị Thùy M số tiền 304.192.000 (ba trăm lẻ bốn triệu, một trăm chín mươi hai ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án và Cơ quan thi hành án ra quyết định cưỡng chế thi hành án đối với số tiền này nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường số tiền trên thì còn phải trả cho người bị hại tiền lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Vũ Mai L1 đại diện theo pháp luật là chị Vũ Thị Thùy M 3.500.000 đồng/01 tháng, cấp dưỡng vào ngày mùng 10 hàng tháng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Vũ Mai L1 đủ 18 tuổi. Sau này nếu các bên có yêu cầu thay đổi về yêu cầu cấp dưỡng thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Giành quyền khởi kiện cho bà Mai Thị P1 bằng một vụ kiện dân sự khác đối với bị cáo khi đã tập hợp đầy đủ các yêu cầu phát sinh mới.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bà Mai Thị P1 phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA Quận 12; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện bị hại; (2)
- Luật sư; (1)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (23) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Việt Tiên**

